

TƯ LIỆU



DÂN TỘC HỌC

CÁC NGHI THỨC TANG MA CỔ TRUYỀN CỦA NGƯỜI CHƠ RO Ở XÃ XUÂN TRƯỜNG, HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

LÂM NHÂN

Người Chơ ro (thuộc nhóm ngôn ngữ Môn - Kơ me) ở Việt Nam có khoảng hơn 22.000 người, cư trú tại các tỉnh Đồng Nai, Bình Phước và Bà Rịa – Vũng Tàu. Tại tỉnh Đồng Nai, theo số liệu của tỉnh năm 2003, người Chơ ro có 12.267 người, xếp thứ 3 sau người Kinh và người Hoa; sinh sống chủ yếu ở 5 huyện, thị: Long Khánh (các xã Xuân Trường, Xuân Phú, Xuân Thọ), Định Quán (xã Túc Trung), Vĩnh Cửu (xã Phú Lý) và Long Thành (xã Phước Thái).

Xã Xuân Trường (huyện Xuân Lộc) nằm ở phía Bắc tỉnh Đồng Nai, có diện tích tự nhiên là 4.772 ha. Đây là một trong những xã có tỉ lệ người Chơ ro tương đối cao: với 842 khẩu thuộc 210 hộ, người Chơ ro chiếm 6,37% tổng dân số của xã (số liệu năm 2003) và sống tại 4 ấp: Gia Hoà (102 hộ), Trung Sơn (42 hộ), Trung Lương (10 hộ) và Bàu Sen (2 hộ).

Kinh tế truyền thống của người Chơ ro là làm nương rẫy. Người dân khai thác vùng đồi núi nơi cư trú để trồng trọt theo lối du canh, cuộc sống nghèo nàn và không ổn định. Khi người dân biết biến rẫy thành đất định canh và phát triển ruộng nước, đời sống có phần khá hơn. Theo số liệu năm 2003 của xã Xuân Trường, trong số 210 hộ dân, có 4 hộ khá, 36 hộ trung bình, 170 hộ nghèo và không có hộ giàu.

Người Chơ ro thuộc nhóm ngôn ngữ Môn – Kơ me, nhưng hiện nay, do cuộc sống xen cư với người Việt nên trong tiếng nói của đồng bào,

lượng từ tiếng Việt ngày càng nhiều. Phần lớn người Chơ ro biết chữ quốc ngữ và dùng tiếng Việt trong mọi quan hệ với bên ngoài cộng đồng. Trong tổng số 842 người Chơ ro ở xã Xuân Trường, có 372 người học tiểu học, 33 người học trung học cơ sở và 1 người học trung học phổ thông (chưa có ai học trung cấp, cao đẳng và đại học).

Người Chơ ro có tín ngưỡng đa thần. Họ thờ thần lúa (*yang va*), thần rừng (*yang bri*), thần suối (*yang dal*), thần rẫy (*yang mir*), thần ruộng (*yang mo*)..., trong đó, quan trọng nhất là thần lúa và thần rừng. Ngày nay, nhiều người dân Chơ ro đã theo đạo Tin lành, Ki tô. Tại xã Xuân Trường, số lượng tín đồ theo đạo Tin lành là 445/842 người theo đạo. Họ đã bỏ các thủ tục nghi lễ truyền thống như lễ cúng thần lúa, thần rừng, cúng tổ tiên... Thay vào đó, họ đi lễ nhà thờ đều đặn vào các ngày cuối tuần.

Người Chơ ro quan niệm, bên cạnh thế giới của người sống còn có thế giới của người chết. Người chết sẽ trở thành *yang* tổ tiên và linh hồn của họ sống ở nơi chôn cất thi thể họ. Bài viết này sẽ tìm hiểu về tang ma cổ truyền của người Chơ ro. Sau đây là trình tự các nghi thức tang ma cổ truyền của đồng bào.

Báo tin

Khi gia đình có người qua đời, người nhà phải nhờ những người trong cùng dòng họ đi báo cho làng xóm, họ hàng để mọi người đến viếng. Khi

xác còn quàn tại nhà, người Chơ ro kiêng người nhà của người chết đến nhà khác, vì sợ gây những ảnh hưởng xấu đến cuộc sống và việc làm ăn sau này của họ, hoặc sẽ làm lây lan cái chết. Hình thức thông báo là truyền miệng và gia đình có người mất cũng không treo các tín hiệu như một số dân tộc khác. Nếu có gia đình nào đó trong dòng họ không được thông báo, thì gia đình có người chết sẽ bị trách cứ trước dòng họ. Tuy nhiên, hình thức trách cứ ở mức độ nhẹ, không bị xử phạt cứng heo như các dân tộc láng giềng (Mạ, Xiêng...).

Thông thường, các gia đình không có đủ nồi, bát, đĩa... để nấu cỗ và mời khách khi có đám tang nên những người cùng dòng họ phải qua nhà họ hàng, xóm giềng mượn đồ để làm cỗ. Người dân Chơ ro thường ngại cho những gia đình có đám ma mượn đồ, vì sợ ma người chết sẽ bắt chủ nhân của đồ vật được mượn. Vì vậy, khi đi mượn, người ta thường mang theo vật bằng sắt, chẳng hạn như con dao. Người cho mượn cần rãng vào vật bằng sắt đó 9 lần. Theo lý giải của người dân, con số 9 là số lớn nhất, đồng thời cũng là số may mắn; cần vào sắt 9 lần để mình hoá rỗng hỗng của gia đình họ cứng như sắt, không bị ma bắt đi theo.

Liệm xác

Người chết được đặt nằm trong nhà, trên chiếc chiếu lũng (*vê lun*), ngay vị trí trước đây họ vẫn nằm ngủ, chân hướng thẳng phía cửa chính. Người thân trong gia đình, dòng họ, làng bản bắt đầu tiến hành các nghi thức liệm xác. Ở dân tộc Chơ ro, việc tắm rửa cho người chết được làm một cách tượng trưng. Công việc này được thực hiện bởi già làng (*dêq câu mắq*). Già làng dội ít nước lên đầu người chết (7 lần đối với nam và 9 lần đối với nữ). Nước được đựng trong một hũ gốm nhỏ (*vo*) và sau khi dội nước cho người chết, hũ gốm bị đập bỏ. Tiếp theo, người thân, họ hàng thay quần áo cho người chết.

Thủ tục liệm xác của người Chơ ro cũng đơn giản. Họ lấy cái mền (*su*) mà người chết trước đây vẫn sử dụng, chia làm đôi; một nửa quấn cho người chết, nửa kia để lại cho người sống. Thông thường, nửa tấm mền còn lại để dành cho vợ (hoặc chồng) “đi” sau. Còn nếu người chết độc thân, hoặc chưa có gia đình thì được quấn nguyên một chiếc mền. Mền được quấn quanh người, để hở đầu và chân, hai tay người chết được đặt chéo trên bụng. Sau đó, người thân, họ hàng dùng dây mây (*lâm vắit*) bó bên ngoài xác người chết đã quấn mền. Người chết là nam giới được bó 7 vòng, nữ giới được bó 9 vòng. Tuy nhiên, họ không lý giải được nguồn gốc và ý nghĩa của những con số này. Người ta phải đo xác để làm quan tài và chờ con cháu về đông đủ mới nhập quan.

Nhập quan

Tang chủ nhờ những nam giới khoẻ mạnh trong dòng họ vào rừng tìm cây to và gỗ tốt để làm quan tài. Người Chơ ro không có tập quán chọn ngày giờ vào rừng, hạ cây và nhập quan, mà do tang chủ quyết định. Quan tài thường được làm từ một thân cây gỗ lớn, với đường kính khoảng từ 0,6 – 0,8 m, tách ra làm hai phần: nắp và thân quan tài. Loại gỗ để làm quan tài thường là gỗ cây *tung* hoặc cây *xa cao* có tại địa phương. Hai loại cây này cho gỗ thớ thẳng, mềm, dễ đẽo. Thân quan tài được đục lỗ theo hình dạng của người chết, sao cho rộng hơn một chút và tương xứng để lót vải và một số đồ tùy táng. Quan tài làm đơn giản, không trang trí. Phần ngọn và gốc của cây được đánh dấu trước khi đẽo quan tài để khi nhập quan, phần ngọn là nơi đặt đầu thi thể người chết. Người ta dùng một cây nhỏ để đo xác người chết và quan tài. Cây thước này phải chọn từ loại cây thẳng, đang còn tươi, có nhựa để đánh dấu khi đo kích thước. Khi đo thân người chết, người ta lấy hai số đo: kích thước từ đầu đến chân và kích thước hai vai. Mỗi lần đo người ta

khắc lên thước một gạch để đánh dấu. Thước này cũng dùng để đo khi đào huyệt và được chôn theo người chết hoặc đốt đi. Người Chơ ro rất kỵ để mất cây thước này. Họ cho rằng nếu để kẻ xấu lấy được cây thước, chúng sẽ dùng làm bùa để đi ăn trộm. Quan niệm này gần giống như người Việt: bàn tay của người bị sét đánh chết, nếu kẻ xấu lấy được sẽ dùng làm bùa để đi ăn cắp.

Nếu gia đình người chết có người đi xa thì phải chờ cho họ về đông đủ để nhìn mặt người thân lần cuối rồi mới nhập quan và đậy nắp quan tài. Người Chơ ro thường nhập quan vào buổi sáng hoặc buổi chiều để cho người chết được mát mẻ; không nhập quan vào buổi trưa. Thi thể người chết đã quấn mền được đặt trực tiếp vào quan tài, sau đó người thân trong gia đình đặt các đồ dùng của người chết ở bên cạnh và phía trên thi thể, như áo, khố (váy), khăn, trang sức... rồi đậy nắp quan tài và chét đầu chai (*ga taau*). Quan tài được đặt ngay tại nơi liệm xác; chân người chết hướng ra phía cửa chính. Xung quanh quan tài đặt các tài sản có kích thước lớn, như ché, chà gạc, rìu, cuốc... mà người chết được gia đình “chia cửa” để mang theo sang thế giới bên kia. Trong lúc liệm xác, nhập quan, người thân trong gia đình, dòng họ khóc thương người quá cố không được để nước mắt rơi vào xác, vì họ quan niệm, nếu để nước mắt rơi vào thi thể người chết, sẽ bị ma người chết bắt đi theo.

Phúng viếng

Gia đình nào có người chết, dân làng cũng đều đến viếng đông đủ, nhưng không được mang theo gì để phúng vì người ta kiêng, sợ ma người chết bắt đi. Chỉ có bà con, họ hàng của người chết mới mang theo đồ cúng là gà, vịt, rượu... Tuỳ theo khả năng kinh tế và mức độ quan hệ họ hàng mà lễ vật phúng viếng nhiều hay ít. Trong tang lễ của người Chơ ro, lễ vật phúng viếng của bà con, họ hàng thực chất là để hỗ trợ phần nào cho gia đình tang chủ, vì các loại

đồ lương thực, thực phẩm mang đến phúng viếng đều dùng để nấu ăn mời khách. Đối với gia đình khá giả, người chết có thể được giữ trong nhà 15 ngày rồi mới mang đi chôn. Còn những gia đình kinh tế eo hẹp thì thời gian từ khi mất đến khi chôn thường chỉ từ 3 đến 5 ngày. Người Chơ ro quan niệm, để xác người mất trong nhà càng lâu, thì sự thương nhớ người đó càng nhiều.

Trong thời gian quan tài còn được quản tại nhà, gia đình làm lễ cúng cơm hàng ngày cho người mất, thường là 3 bữa sáng, trưa và tối. Khi cúng, người thân trong gia đình, họ hàng, bà con xóm giềng đốt đèn dầu chai (*unh ga taau*), dây trầm hương (*xe pac pong*) hoặc các loại cây có mùi thơm. Lễ vật cúng là cơm gà, heo... Các loại cây có mùi thơm và lễ vật cúng được bày trong mâm tre đặt ở đầu quan tài. Mỗi lần đến bữa cơm, người thân trong gia đình mang lễ vật đặt vào mâm và khấn ngắn gọn: “Đã đến lúc ăn cơm rồi, mời ông (bà, cha, mẹ...) về ăn với chúng tôi”. Tuỳ theo số lượng khách đến viếng mà họ giết heo, gà nhiều hay ít, cúng xong thì mời họ hàng, xóm giềng đến viếng cùng ăn. Trong thời gian trước khi chôn cất, người dự đám ma thường đến vào ban đêm; ban ngày họ về làm rẫy. Họ thức cả đêm, ăn uống và đánh chiêng. Người nào buồn ngủ hay ngủ quên thì bị mọi người tưới nước cho ướt để tỉnh ngủ.

Đưa ma và chôn cất

Ở người Chơ ro thường đưa ma vào buổi sáng. Như vậy, mọi người thân trong gia đình, họ hàng, xóm giềng có thể về nhà trước khi trời tối và gia đình người mất có thời gian làm cơm mời những người đã giúp đỡ gia đình họ. Các nam giới khoẻ mạnh trong gia đình, dòng họ thay phiên nhau khiêng quan tài từ nhà ra nơi chôn cất, mỗi lần 4 người khiêng. Họ lấy dây mây rừng buộc vòng quanh quan tài 3 vòng ở phía hai đầu để làm dây treo; chọn hai cây còn tươi, thân cây thẳng, không có dây leo để làm đòn khiêng.

Các dây mây và đòn khiêng này phải chôn theo người chết, tuyệt đối không được để mất. Hình thức kiêng kỵ này cũng giống như cây thước đo xác người chết đã trình bày ở trên.

Khi khiêng quan tài đi chôn, không được khiêng ra cửa chính, mà người ta tháo vách ngăn phía tây của gian nhà để đưa quan tài xuống. Quan tài không được đưa ra bằng cửa phía đông, bởi vì đó là hướng đặt bàn thờ các *yang*. Cũng như một số tộc người khác, người Chơ ro quan niệm người sống và người chết không đi chung cửa. Vợ (chồng) hoặc con trai trưởng của người chết sẽ đi đầu dẫn đường; sau đó đến con cháu, đầu rể theo thứ tự mức độ thân thuộc; tiếp theo là quan tài. Đi sau quan tài là già làng, ông đầu nhang (*voh yang va*) và bà con xóm giềng. Đồ tùy táng mang ra nghĩa địa được nhóm người đi sau quan tài đảm nhiệm.

Huyệt được đào trước khi chôn từ 2 đến 3 ngày. Trước khi đào huyệt, tang chủ mang theo một mâm cỗ gồm có rượu, thịt, trà, thuốc... đặt ngay nơi đào, khấn thần rừng, đại ý: “Ông (bà, cha, mẹ...) chúng tôi không muốn sống với chúng tôi nữa. Nay ông (bà, cha, mẹ...) đã về với rừng, xin thần rừng cho phép trú thân ở đây. Xin thần rừng giúp đỡ ông (bà, cha, mẹ...) chúng tôi có một cuộc sống mới, yên lành và no đủ...”. Để đào huyệt, người ta dùng cọc đánh dấu nơi đặt đầu và cuối của quan tài. Thành viên trong gia đình người mất trải chiếu *lùng* mà người chết sử dụng trước đây xuống đáy huyệt, sau đó mới hạ quan tài xuống và dùng xẻng, cuốc xúc đất lấp kín huyệt. Mộ được đắp cao khoảng 0,5m – 0,6m, xung quanh đào rãnh để thoát nước mưa.

Khi đắp mộ, phần ở đầu người chết được đắp cao hơn. Người Chơ ro quan niệm đắp phần đầu cao hơn để con cháu có cuộc sống đi lên, mùa màng thuận lợi, gia đình đông đúc; đồng thời, người chết vẫn có thể nhìn thấy con cháu. Người ta lấy cây chuối con trồng phía dưới mộ. Cũng

như một số dân tộc thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khơ me, người Chơ ro quan niệm cây chuối là cây vũ trụ – loại cây dễ trồng và không bao giờ chết. Xung quanh mộ còn được trồng các loại cây trái mà người chết khi còn sống thích ăn, nhất là dây trâu (vì người Chơ ro xưa kia, cả nam và nữ thường hay ăn trâu).

Người Chơ ro có tục làm nhà mồ (*nhi cam hoic*). Nhà mồ được làm riêng cho từng ngôi mộ, không có trang trí ở xung quanh, chỉ có mái che bằng cỏ tranh dựng trên 4 cây cột, không có vách che. Cột nhà mồ được làm kiên cố bằng các loại gỗ tốt. Sau này do điều kiện khó khăn, người ta làm 4 cột bằng tre, bằng tấm vòng hoặc loại cây có sẵn. Nhà mồ chỉ làm một lần, nếu bị hư hỏng, họ không làm lại.

Đồ tùy táng thường là quần áo, trang sức mà khi sống họ vẫn dùng. Các gia đình còn mang theo một vò đựng rượu hay nước ra nơi chôn. Đến nơi họ đập vỡ vò rượu rồi chôn các mảnh vỡ cùng người chết. Theo già làng Văn Lương, áp Trung Sơn, xã Xuân Trường, những chiếc vò này phải đập vỡ thì thế giới của ma mới dùng được, còn những chiếc nguyên vẹn là của thế giới người sống. Theo một số người già ở xã kể lại, trước đây khi chia của cho người chết, các vật dụng có kích thước lớn như chiêng, ché, ná, gùi... không cho vào trong quan tài được, họ để xung quanh mộ để người chết dùng, mà không đập vỡ. Sau này, dân số đông, mức độ xen cư nhiều, các vật dụng đó bị người khác lấy mất nên người Chơ ro mới có thói quen đập vỡ những đồ tùy táng này.

Đối với người chết là nam giới vốn hay săn bắn, khi họ qua đời, người nhà thường mang đốt ở bên mộ tất cả các loại xương thú mà người đó đã giữ lại làm kỷ vật. (Trước đây, mỗi khi ăn thịt thú săn được, nam giới Chơ ro thường treo xương hàm các con thú thành dãy trong nhà để làm kỷ niệm và cũng để chứng tỏ thành tích của mình).

Hậu táng

Sau khi đưa ma, trên đường về nhà, các thành viên trong gia đình có người chết thường hạ một vài cây ngáng ngang đường, với ý nghĩa chặn đường, không cho ma người chết quay về. Người Chơ ro không ra thăm lại mộ. Họ cho rằng, nếu như nhớ thương rồi ra mộ người đã mất thì ma người đó sẽ hiện lên và quấy phá cuộc sống của họ.

Tất cả những người đưa ma, khi về phải ra suối tắm sạch sẽ mới được lên nhà ăn bữa cơm cảm ơn của tang chủ. Khi tắm, người ta dùng cây *tâm biêng* trong rừng, đã được đập dập, phơi khô để chà vào đầu, vào người khi tắm gội. Loại cây rừng này như một dạng xà phòng tắm, có tác dụng làm sạch và tạo hương thơm. Mọi người đi đưa ma đều phải ăn một bữa cơm với gia đình tang chủ mới được về.

Người chết sau khi chôn khoảng 3 ngày, gia đình để ý xem có con chim ó kêu hay không. Nếu có, đồng nghĩa với việc hồn người chết hiện lên, gia đình làm thịt gà, nấu cơm cúng, vãi ra xung quanh nhà, khẩn đại ý: “Hồn ông (bà...) đã hiện lên, chúng tôi làm cơm, mời ông (bà...) ăn cơm, ăn thịt gà và uống nước”. Trước đây, nhiều gia đình khá giả hay đeo lục lạc bằng đồng vào chân cho người mất, để 3 ngày sau khi chôn, trong tiếng kêu của con ó có tiếng lục lạc, gia đình càng tin tưởng đó là hồn của người thân (!). Trường hợp không thấy xuất hiện con chim ó, theo quan niệm của họ, là do khi sống, người chết đã làm những chuyện không tốt nên hồn không hiện về được.

Những trường hợp chết không bình thường

Đối với trường hợp trẻ con mới sinh bị chết, gia đình cũng làm đủ các nghi lễ. Lễ này thường được làm trong 2 hay 3 ngày. Quan trọng nhất trong lễ cúng này là phải có chiếc đèn đốt bằng

dầu cây dầu *chai* làm phép để tà ma khỏi ám ảnh gia đình.

Trong trường hợp chết do sét đánh, cây dè, thú dữ vồ, chết đuối,..., gia đình có người chết phải nhờ bà Bống, thầy Chang (*sa păm*) đánh chiêng, đến chỗ bị chết gọi hồn, hỏi tên ma đã bắt người chết để ngăn ngừa, đồng thời để xin phép các thần cho hồn người chết ở đó thành ma của nhà. Lễ vật cúng là một con heo sống cùng rượu, thuốc... Sau đó xác được đưa về nhà và làm lễ như người chết bình thường, có khác là xác được đặt ở ngoài sân. Khi về nhà, chủ nhà mời thầy Chang làm lễ cúng trút hồn (*tr'âng b'ghi*). Mục đích của lễ cúng này là để mong trong nhà không có trường hợp như vậy xảy ra. Lễ vật cúng là một con gà (hoặc vịt), rượu, thuốc... Nếu chết ở trong nhà do sinh đẻ thì thủ tục tang ma được tiến hành như khi chết bình thường.

*

* *

Ngày nay, các nghi lễ trong tang ma của người Chơ ro ở xã Xuân Trường đã đơn giản hơn rất nhiều và phần nào ảnh hưởng các quan niệm và nghi lễ của người Kinh. Thi hài người chết không còn để lâu trong nhà như trước mà thường được chôn sau 2 đến 3 ngày. Quan tài cũng được đóng bằng gỗ hoặc mua của người Kinh. Ngày giờ đưa ma, hạ huyệt... được mời thầy cúng xem và tính toán cẩn thận. Người dân Chơ ro ngày nay không chôn đồ tùy táng theo người chết và người thân trong gia đình để khăn tang... Những người theo đạo Tin lành, Ki tô không còn giữ những thủ tục tang ma của cha ông mà tiến hành các nghi thức theo quy định của nhà thờ. Giao lưu văn hoá, sự phát triển của xã hội, sự thay đổi quan niệm về sống, chết đã ảnh hưởng rõ nét đến nghi lễ tang ma của người Chơ ro.